TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2022/HS -ST
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang
Ông Nguyễn Tiến Chuyển

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng- Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Hoàng Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 294/2022/TLST - HS ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2022/QĐXXST – HS ngày 05/12/2022; đối với bị cáo:

Đinh Thành C, Sinh năm: 1999; Nơi ĐKHKTT: Khu 7, T, T, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Công C; Con bà: Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án: 03 tiền án.

- Bản án số 25/2017/HSST ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (Trị giá tài sản là 13.500.000 đồng). Phạm tội ngày 02/3/2017 (18 tuổi 23 ngày). Trong thời gian chờ thi hành án, bị can bỏ trốn và tiếp tục phạm tội ngày 09/11/2017 và ngày 08/01/2018.

- Bản án số 88/2018/HS-ST ngày 18/4/2018, Tòa án nhân dân quận N, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" (Trị giá tài sản là 3.000.000 đồng). Phạm tội ngày 08/01/2018. Tổng hợp hình phạt với bản án số 25/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù. Xác minh thi hành án, xác định C chưa thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm và chưa nộp số tiền bị buộc truy nộp.

- Bản án số 82/2018/HS-ST ngày 19/10/2018, Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" (Trị giá tài sản là 7.540.000 đồng).Phạm tội ngày 09/11/2017. Tổng hợp hình phạt với bản án số 88/2018/HSST ngày 18/4/2018 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 38 tháng tù. Ra trại ngày 12/3/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2022 hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

Bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985, HKTT: X, Xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Số 80, ngõ 230, M, phường M, N, Hà Nội. Điện thoại 0342212687 (vắng mặt).

Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1980; HKTT: Thôn Đ, Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Số 80, ngõ 230, M, phường M, N, Hà Nội. Điện thoại 0357130105 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/08/2022, Đinh Thành C lên mạng xã hội tìm việc làm và thấy anh Đỗ Văn T (SN: 1980, trú tại: Xuân T, T, Thanh Hóa) là bảo vệ công ty T đăng thông tin tuyển nhân viên bảo vệ nên C nhắn tin cho anh T để xin việc và được anh T đồng ý nhận vào làm. Chiều cùng ngày, C đến gặp anh T và được anh T bố trí cho C ở tạm tại phòng trọ của anh T tại địa chỉ số 80 ngõ 230 M, M, N, Hà Nội.Tại phòng trọ còn có anh Bùi Văn T (Sinh năm: 1985; Trú tại: K, N, Thanh Hóa) cùng làm bảo vệ với anh T tại công ty T, ở cùng. Đến khoảng 03 giờ 30 ngày 31/08/2022, C dậy đi vệ sinh thì thấy anh T và anh T đang ngủ say, dưới mặt sàn gần đệmcó 02 chiếc điện thoại di động đang sạc pin nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài. C sau đó đến gần tháo sạc pin và lấy trộm chiếc điện thoại Samsung Galaxy A10 của anh Bùi Văn T cho vào túi quần phía trước bên phải và chiếc điện thoại Oppo A74 màu xanh của anh Đỗ Văn T, C cầm ở tay trái và đi xuống cầu thang bỏ trốn. Khi C vừa đi ra khỏi cửa thì anh T và anh Bùi Văn T tỉnh dậy phát hiện bị C trộm cắp điện thoại nên đuổi theo, khi đuổi đến khu vực đầu ngõ 4 Đ, M, N thì đã hô hoán và phối hợp với tổ công tác của Công an phường M đang làm nhiệm vụ tuần tra bắt giữ được Công cùng vật chứng.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động Oppo A74 màu xanh gắn sim 0357130105; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh gắn sim 0343212687.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 295 ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận N, xác định*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, trị giá 800.000 đồng. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A74, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 2.000.000 đồng. 02 sim điện thoại số thuê bao 0343212687 và 0357130105, trị giá 50.000 đồng.*

Tổng trị giá trị tài sản đã trộm cắp được là 2.850.000 triệu đồng.

Ngày 08/9/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đen gắn sim 0343212687 cho anh Bùi Văn T và trao trả chiếc điện thoại di động Oppo A74 màu xanh gắn sim 0357130105 cho anh Đỗ Văn T. Anh T và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Lời khai nhận tội của Đinh Thành C phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng đã thu giữvà các tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKSNTL ngày 23/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Đinh Thành C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Đinh Thành C khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại điện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thành C từ 28 – 32 tháng tù.

Về vật chứng: Không

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận N, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của kết luận giám định và các tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 ngày 31/8/2022, tại số nhà 80 ngõ 230 phố M, M, N, Hà Nội, Đinh Thành C có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh – đen, gắn sim số 0343212687, đã qua sử dụng, trị giá 825.000 đồng của anh Bùi Văn T và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A74, màu xanh, gắn sim số 0357130105, đã qua sử dụng, trị giá 2.025.000 đồng của anh Đỗ Văn Trung.

Tổng trị giá tài sản Đinh Thành C trộm cắp là 2.850.000 đồng.

Bị có khai nhận tội. Tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Anh T và anh T không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Bị cáo có ba tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với bị cáo cần phải áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án: Không

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không yêu cầu xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Đinh Thành C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Tuyên bố bị cáo Đinh Thành C phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

- Xử phạt: Đinh Thành C 30 (ba mươi) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/08/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Đinh Thành C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Thành C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Nhâm

Nơi nhận:
- Toà án thành phố Hà Nội
- VKSND quận N
- Công an quận N
- Chi cục THADS Q. N
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.